|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ** **BỘ MÔN NGỮ VĂN** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II- LỚP 10** **NĂM HỌC 2022- 2023** |

**1. MỤC TIÊU**

**1**.1**Kiến thức**. Học sinh ôn tập kiến thức :

 - Thơ văn Nguyễn Trãi

 - Quyền năng người kể chuyện

 - Từ Hán Việt, các phương thức biểu đạt, biện pháp tu từ, ...

**1.2. Kĩ năng**: Học sinh rèn luyện các kĩ năng:

 - Đọc hiểu văn bản

 - Viết bài văn cảm nhận về nhân vật, nét đặc sắc nghệ thuật của một truyện ngắn hoặc một đoạn trích truyện ngắn

 **2. NỘI DUNG**

 **2.1. Phần đọc hiểu**

 **-** Nhận biết:

 Nhận biết được phương thức biểu đạt, thể loại, từ ngữ, hình ảnh, chi tiết, các biện pháp tu từ …

 - Thông hiểu:

* Hiểu được nội dung chính của văn bản.
* Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ
* Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

 - Vận dụng:

 Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, rút ra bài học từ văn bản (đọạn trích)

**2.2. Phần Làm văn**

 Viết bài nghị luận về một nhân vật, yếu tố nghệ thuật đặc sắc truyện ngắn (đoạn trích truyện ngắn)

**2.2.3 Thời gian làm bài**: 90 phút

**2.2.4. Ma trận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung kiến thức | Mức độ nhận thức | Tổng số câu |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | TL | TN |
| 1 |  Đọc hiểu |  20% |  20% |  10% |  0 |  3 |  8 |
| 2 |  Làm văn |  10% |  10% |  20% |  10% |  1 |   |
| Tổng |  Tỉ lệ % |  30% |  30% |  30% |  10% |  4 |  8 |

**2.3.1 Câu hỏi đọc hiểu:**

**- Mức độ nhận biết:**

 + Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản (đoạn trích)

 **+** Văn bản được viết theo thể loại nào?

 + Tìm các chi tiết (từ ngữ ) chung một nét nghĩa (chức năng, …)

 …

 **- Mức độ thông hiểu:**

 + Nêu chủ đề (nội dung) của văn bản (đoạn trích)

 + Em hiểu thế nào về ý kiến (câu văn, câu thơ, …) trong văn bản (đoạn trích)?

 **- Mức độ vận dụng:**

 **+** Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ (…) được sử dụng trong văn bản (đoạn trích) dưới đây:

 + Thông điệp em rút ra được sau khi đọc văn bản (đọan trích)

 + Em có đồng ý với quan điểm sau (…) không? Vì sao?

 …

**2.3.2**. **Câu hỏi tạo lập văn bản nghị luận:**

 (Câu hỏi thể hiện cả 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao)

**\*/ Với mức độ nhận biết:**

- Xác định kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận.

- Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm. (xuất xứ, cốt truyện…)

**\*/ Với mức độ thông hiểu:**

- Hiểu được đặc trưng thể loại, ý nghĩa của các chi tiết, hình ảnh, giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm (đoạn trích)

**\*/ Với mức độ vận dụng:**

- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận các yếu tố nghệ thuật, nội dung của tác phẩm (đoạn trích)

- Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm, (đoạn trích), vị trí và đóng góp của tác giả.

**\*/ Với mức độ vận dụng cao:**

- So sánh với các văn bản khác, liên hệ với thực tiễn, vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá làm nổi bật vấn đề cần nghị luận.

- Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn, giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.

**Câu hỏi minh họa:**

**Câu 1**. Viết bài văn nêu cảm nhận của em về truyện “ Dưới bóng hoàng lan” của nhà văn Thạch Lam

**Câu 2.** Phân tích nhân vật Giăng- van- giăng trong đoạn trích “Người cầm quyền khôi phục uy quyền” (trích “ Những người khốn khổ) của Huy- gô

**Câu 3.** Phân tích nghệ thuật tương phản trong truyện ngắn” Chữ người tử từ” của Nguyễn Tuân.

**2.4. Đề minh họa**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**Môn: Ngữ văn - Lớp 10**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**I.ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)**

 **Đọc đoạn trích dưới đây:**

“Trước hết, người Hà Nội, kết quả của tinh hoa bốn phương tụ hội, đua chí, đua tài học hỏi người ngoài và nâng cao nên trở thành những người Việt Nam lao động giỏi, làm thợ giỏi, làm thầy cũng giỏi.

 Khéo léo tay nghề, đất lề Kẻ Chợ

 \*

 Ngát thơm hoa sói hoa nhài

 Khôn khéo thợ thầy Hà Nội

 Khi người ta lao động giỏi ở một trung tâm giao dịch, một trung tâm “mở cửa”, đón gió muôn phương thì nảy sinh nhu cầu lựa chọn (kén cá, chọn canh), đòi hỏi và có điều kiện thỏa mãn việc tiêu dùng “của ngon vật lạ” từ các nơi đổ về.

 *Gắng công kén được cốm Vòng*

 *Kén hồng Bạch Hạc cho lòng ai vui.*

Hình thành một mạng lưới làng quê sản xuất đặc sản nông phẩm và sản phẩm thủ công ven đô cùng với phố phường thủ công nội đô, giao lưu với nhau ở bốn chợ chính trước bốn cổng thành Đông, Tây, Nam, Bắc.( *Bán mít chợ Đông/ Bán hồng chợ Tây/ Bán mây* *chợ* *Huyện/* *Bán quyền (lụa) Hàng Đào* và một mạng lưới chợ ven đô ở các cửa ô : Bưởi, Cầu Giấy, ChợDừa, Cầu Dền, Đống Mác,*… Vì thế mà có Ổỉ Quảng Bá, cá Hồ Tây; Giò Chèm, nem Vẽ; Cốm Vòng, gạo tám Mễ Trì/ Tương Bần, húng Láng còn gì ngon hơn; Lụa làng Trúc vừa thanh vừa bóng; Bưỡi Lĩnh, the La, …*

Từ đó, tất nhiên người Hà Nội trở nên sành ăn, sành mặc, đánh giặc giỏi, đại diện của hùng anh cả nước, làm ăn tài, đại diện của tinh hoa dân tộc. Người Thăng Long - Hà Nội nhờ truyền thống hiếu học, nhờ có điều kiện giao lưu văn hoá xã hội, thu nhận nhanh nhạy nhiều liều lượng thông tin khác nhau, trở nên đặc biệt mẫn cảm về chính trị – tình cảm.

Với một nếp sống phong lưu về vật chất, phong phú về tinh thần, lịch sử ngàn năm văn vật của Thăng Long – Đông Đô – Hà Nội đã hun đúc cho người Hà Nội một nếp sống thanh lịch: từng trải mà nhẹ nhàng, kiên định mà duyên dáng, hào hoa mà thanh thoát, sang trọng mà không xa hoa, cởi mở mà không lố bịch, nhố nhăng, ... từ lời ăn tiếng nói đến phong cách làm ăn, suy nghĩ, ...

 *Chẳng thơm cũng thể hoa nhài*

 *Dẫu không thanh lịch cũng người Thượng Kinh.*

Thành phố Rồng Bay có trường cao cấp về Văn ( Quốc Tử Giám), về Võ ( Giảng Võ đường)từ thế kỉ XI cho nên Thăng Long vừa thượng võ với Lý Thường Kiệt, Trần Quốc Toản, vừa văn hiến với Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương, Chiêu Hổ, Bà Huyện Thanh Quan, …

 Văn hóa Thăng Long – Đông Đô- Hà Nội là một “hằng số tuyệt vời” của văn hóa Việt Nam

(Trích*“Thăng Long – Đông Đô – Hà Nội : một hằng số văn hóa Việt Nam-* Trần Quốc Vượng*)*

**Chọn đáp án đúng nhất**

**Câu 1:** Văn bản thuộc thể loại nào?

 A. Kịch B. Văn bản thông tin

 C. Tuồng D. Chèo

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt của văn bản là?

 A. Tự sự B. Miêu tả

 C. Thuyết minh D. Thuyết minh kết hợp tự sự và nghị luận

**Câu 3**: Hà Nội là nơi tập trung của những người Việt Nam lao động?

 A. cần cù, chăm chỉ, sáng tạo B. Lao động giỏi, làm thợ giỏi, làm thầy cũng giỏi

 C. Chịu thương, chịu khó D. Giỏi giang, tình nghĩa

**Câu 4**: Dòng nào nêu không phải là nếp sống thanh lịch của người Hà Nội?

 A. Kiên định mà duyên dáng B. Hào hoa mà thanh thoát

 C. giản dị mà tao nhã D. Cởi mở mà không lố bịch

**Câu 5**: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu văn “*… Vì thế mà có Ổỉ Quảng Bá, cá Hồ Tây; Giò Chèm, nem Vẽ; Cốm Vòng, gạo tám Mễ Trì/ Tương Bần, húng Láng còn gì ngon hơn; Lụa làng Trúc vừa thanh vừa bóng; Bưỡi Lĩnh, the La, …”*

 A. Phép liệt kê B. Câu đặc biệt

 C. Lặp cú pháp D. Ẩn dụ

**Câu 6**: Điều gì đã tạo nên nét thanh lịch của người Hà Nội

A. Là nơi tích tụ tinh hoa bốn phương, nơi tập trung sản xuất những đặc sản chuyên biệt
 B. Là nơi tích tụ tinh hoa bốn phương, nơi có những người *sành ăn, sành mặc*, *đánh giặc* giỏi, *làm ăn tài*
 C. Là nơi tích tụ tinh hoa bốn phương, có điều kiện thuận lợi để giao lưu và tiếp thu văn hóa cộng với truyền thống hiếu học
D. Là nơi tích tụ tinh hoa bốn phương, nơi tập trung sản xuất những sản phẩm chuyên biệt, nơi có điều kiện giao lưu và tiếp thu văn hóa cộng với truyền thống hiếu học

**Câu 7**: Dòng nào nêu đúng đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích

 A. Ngôn ngữ bác học, giàu hình ảnh.

 B. Thể loại lục bát gần gũi với ca dao dân ca.

 C. Sử dụng tài tình thơ, thành ngữ, tục ngữ để giúp người đọc hình dung rõ thông tin

 D. Giọng điệu hào hùng

**Câu 8:** Thái độ của tác giả được thể hiện trong đoạn trích:

 A. Bất mãn. B. Yêu thương.

 C**.** Trân trọng. D. Phê phán.

**Tự luận**

**Câu 9:** Để giúp người đọc hiểu được nét đẹp văn hóa của người Hà Nội, tác giả đã huy động, kết nối thông tin từ những lĩnh vực nào? Chỉ ra biểu hiện cụ thể của những loại thông tin ấy?

**Câu 10**: Em thích nhất nét đẹp nào của người Hà Nội được đề cập đến trong đoạn trích? Vì sao?

**Câu 11**: Sống và học tập tại Hà Nội, em sẽ làm gì để góp phần gìn giữ, phát huy văn hóa Thăng Long - Hà Nội?

**II. Làm văn (5 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Thế là hôm sau, Tân xách khăn gói về. Rồi từ đấy chàng hoàn toàn là một người nhà quê dễ dãi. Mới đầu Tân cũng thấy nhiều sự thiếu thốn khổ sở. Nhưng dần dần chàng nghiệm ra rằng những cái thiếu thốn đó, không phải là những cái cần dùng cho cuộc đời, mà là những cái thừa. Sự cần dùng là ăn với mặc, chàng đã có đủ. Dần dần chàng mới thấy cái đời chàng sống trước ở tỉnh thành là một cuộc đời phức tạp và vô vị, không có nghĩa lý gì. Chỉ việc có ăn ở theo mọi người, nghĩ ngợi theo mọi người, và đi tìm cái vui chốc lát trong những cuộc hành lạc để mua lấy cái chán nản về sau.*

*Tân tiếc hồi thủa nhỏ không sống ở thôn quê để được gần gũi với cảnh vật. Chàng thích sống bên cạnh những người nhà quê chất phác và mộc mạc. Bấy giờ chàng mới biết đến trời đất, đến thời tiết, đến sự thay đổi của mùa nọ sang mùa kia. Một cơn gió hay một cái mầm cỏ non, đối với chàng đều có ý nghĩa riêng.*

*Tân không dửng dưng như trước với những cái chung quanh mình. Tâm hồn chàng có liên lạc và rung động cùng với cảnh vật. Chàng có cái cảm giác rằng mình sống...*

*Buổi chiều, thửa ruộng của Tân đã gặt xong. Cả một cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ. Bọn thợ gặt đều thu xếp liềm hái để trở về. Trên con đường vào làng, các lực điền gánh những gánh lúa vàng nặng trĩu. Mặt trời đã xế phía bên kia đồi. Ở dưới thung lũng, sương mù lạnh trắng xóa lan ra lẫn với làn khói tỏa ở xung quanh các làng. Cỏ bên đường đi đã ướt. "Về phía xa, có ngọn lửa của ai đốt trên sườn rặng núi mờ ở chân trời. Tân với bọn thợ bước đều trở về nhà, ai nấy yên lặng không nói gì, như cùng kính trọng cái thời khắc của một ngày tàn. Trong cái thời khắc này, Tân như thấy cảnh vật đều có một tâm hồn, mà lớp sương mù kia là tâm hồn của đất màu, đã nuôi hạt thóc cần cho sự sống của loài người.*

*Khi vào đến con đường khuất khúc trong làng, trời nhá nhem tối. Qua hàng rào cây, Tân thấy lấp lánh đèn ở sân các nhà, tiếng néo đập lúa trên cối đá, tiếng hạt thóc bắn vào nia cót như mưa rào. Đâu đâu cũng thấy tiếng cười nói vui vẻ, cảnh đêm trong làng thôn quê vẫn yên lặng âm thầm thì chiều nay hoạt động vô cùng. Mùi lúa thơm vương lại trong các bụi cây hòa lẫn với mùi đầm ấm của phân cỏ, bốc lên khắp cả.*

*Về đến sân nhà, mọi người ăn xong lại bắt đầu làm việc. Đàn bà vừa đập lúa vừa hát, còn bọn thợ hái ngồi quây quần bên chiếc đèn con nói chuyện. Ai cũng cười đùa tự nhiên. Họ đã tận tâm làm việc suốt ngày. Những lượm lúa vàng sẫm đem đến cho họ cái vui của ngày được mùa, cái hình ảnh của sự no ấm trong đời.*

*Tân thấy mình cũng sung sướng như họ, chàng thấy tấm lòng mình rộng rãi ra, tâm hồn thân thiết, và yêu mến với cả mọi người.*

*Sau khi hẹn thưởng cho bọn thợ nồi cơm nếp mới, Tân bước ra ngõ, nhìn xuống dưới đồi. Trên trời, ngàn sao lấp lánh. Gió dưới ruộng đưa lên mùi rạ ướt và hơi sương lạnh. Cả một vùng đêm rộng rãi và bình tĩnh trên cánh đồng yên lặng.*

*Tân chợt thấy ở chân phía trời xa, cái khoảng ánh sáng mờ của tỉnh thành Hà Nội...*

*Chàng sung sướng nghĩ đến những ngày đầy đủ của mình ở chốn thôn quê này. Một cuộc đời mới đương chờ đợi chàng…*

(Trích “Những ngày mới”- Thạch Lam)

 Viết bài văn nêu cảm nhận của anh/ chị về nhân vật Tân trong đoạn trích trên

 ……………………….HẾT…………………………

Hà Nội ngày 3/4/2023

Tổ trưởng

 Nguyễn Thị Thanh Thủy